

Số: /KH-SNNMT

Đồng Tháp, ngày tháng 5 năm 2025

KẾ HOẠCH

Khảo sát triển khai công tác bảo vệ môi trường 6 tháng đầu năm và phương hướng 6 tháng cuối năm 2025 các huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp

Căn cứ Công văn số 901-CV/TU ngày 12 tháng 01 năm 2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Đồng Tháp về việc tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ môi trường và thực hiện chỉ tiêu môi trường trong xây dựng nông thôn mới;

Căn cứ Kế hoạch số 110/KH-UBND ngày 27 tháng 3 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc Triển khai thực hiện bảo vệ môi trường và thực hiện chỉ tiêu môi trường trong xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp;

Căn cứ Công văn số 90/UBND-ĐTQD ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về tăng cường thực hiện công tác phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 257/QĐ-UBND-HC ngày 19 tháng 3 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc Ban hành Kế hoạch phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp năm 2025;

Căn cứ Công văn số 0716/SNNMT-MT ngày 26 tháng 3 năm 2025 của Sở Nông nghiệp và Môi trường về triển khai Kế hoạch phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp năm 2025.

Sở Nông nghiệp và Môi trường ban hành kế hoạch khảo sát thực tế kết quả triển khai Kế hoạch phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp năm 2025 và một số nội dung trọng tâm công tác bảo vệ môi trường 6 tháng đầu năm và phương hướng 6 tháng cuối năm 2025, như sau:

I. NỘI DUNG

1. Nội dung làm việc:

- Khảo sát thực tế kết quả triển khai Kế hoạch phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp năm 2025
- Kiểm tra, rà soát công tác thu phí bảo vệ môi trường đối với nước thải, khí thải năm 2025 trên địa bàn huyện, thành phố
- Công tác phân bổ và sử dụng kinh phí sự nghiệp môi trường năm 2024 và 6 tháng đầu năm 2025
- Thực hiện về thủ tục hành chính về môi trường cấp huyện, cấp xã.

2. Thời gian: dự kiến từ ngày 27/5/2025 đến ngày 10/6/2025.

3. Địa điểm: các huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp

4. Thành phần tham dự

- Sở Nông Nghiệp và Môi trường:
- + Ông Trần Bảo Sơn - Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường – Trưởng đoàn
- + Phòng Môi trường: 01 Lãnh đạo Phòng và 01 chuyên viên phụ trách.
- UBND các huyện, thành phố;
- Phòng Nông nghiệp và Môi trường các huyện, thành phố và các đơn vị liên quan do Phòng Nông nghiệp và Môi trường mời.

II. CHƯƠNG TRÌNH VÀ THỜI GIAN THỰC HIỆN *(Phụ lục đính kèm)*

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện dự kiến khoảng 11.400.000 đồng (*Bằng chữ: Mười một triệu bốn trăm nghìn*) được sử dụng từ nguồn kinh phí sự nghiệp môi trường đã phân bổ cho Sở Nông nghiệp và Môi trường năm 2025.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Môi trường - Sở Nông nghiệp và Môi trường

- Tham gia xây dựng chương trình chi tiết và khảo sát thực tế kết quả công tác bảo vệ môi trường 6 tháng đầu năm và phương hướng công tác 6 tháng cuối năm 2025 theo nội dung kế hoạch.
- Xây dựng báo cáo kết quả khảo sát báo cáo Ban Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường.
- Thực hiện thanh, quyết toán nội dung khảo sát đúng theo Kế hoạch đảm bảo đúng quy định.

2. Phòng Nông nghiệp và Môi trường các huyện, thành phố

- Báo cáo kết quả triển khai thực hiện 6 tháng đầu năm và phương hướng 6 tháng cuối năm 2025 (theo nội dung đề cương đính kèm và gửi về Sở Nông nghiệp và Môi trường trước 02 ngày khảo sát thực tế).
- Lựa chọn các địa điểm khảo sát thực tế (gửi về Sở Nông nghiệp và Môi trường trước 02 ngày khảo sát thực tế).
- Mời các đơn vị liên quan tham gia khảo sát và họp rà soát nội dung thực hiện.

Chi tiết liên hệ ông Nguyễn Thanh Sơn - Chuyên viên Phòng Môi trường, điện thoại: 0907689289.

Kế hoạch này thay Thư mời, trân trọng đề nghị các cơ quan, đơn vị phối hợp, tổ chức thực hiện tốt nội dung được phân công./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc Sở (báo cáo);
- Văn phòng Sở (để biết);
- Lưu: VT, MT. nts.1b.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Trần Bảo Sơn

Phụ lục 1: CHƯƠNG TRÌNH KHẢO SÁT
*(Kèm theo Kế hoạch số /KH-SNNMT ngày tháng 5 năm 2025
của Sở Nông nghiệp và Môi trường)*

Ngày	Thời gian	Địa điểm	Thành phần
27/5/2025	08h - 11h30	Huyện Châu Thành	- Phòng Môi trường - Phòng Nông nghiệp và Môi trường các huyện, thành phố và các đơn vị liên quan do Phòng Nông nghiệp và Môi trường mời
	13h30 – 17h	TP Sa Đéc	
29/5/2025	08h - 11h30	Huyện Lai Vung	
	13h30 – 17h	Huyện Lấp Vò	
30/5/2025	08h - 11h30	Huyện Cao Lãnh	
	13h30 – 17h	Huyện Tháp Mười	
03/6/2025	08h - 11h30	Huyện Thanh Bình	
	13h30 – 17h	TP Cao Lãnh	
05/6/2025	08h - 11h30	Huyện Tân Hồng	
	13h30 – 17h	Huyện Tam Nông	
10/6/2025	08h - 11h30	Huyện Hồng Ngự	
	13h30 – 17h	TP Hồng Ngự	

Phụ lục 2: ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO

*(Kèm theo Kế hoạch số /KH-SNNMT ngày tháng 5 năm 2025
của Sở Nông nghiệp và Môi trường)*

Phần I - Khảo sát thực tế kết quả triển khai Kế hoạch phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp năm 2025

I. Hiện trạng

Trình bày thông tin về chất thải rắn sinh hoạt phát sinh

- Khối lượng phát sinh (tấn/năm)
- Địa điểm xử lý:
- Phương án/kế hoạch thu gom chất thải:
- Đơn vị thu gom:
- Số lượng phương tiện (*trình bày phương tiện thu gom chính và phương tiện thu gom khu vực nông thôn*):
- Số lượng nhân viên thu gom:
- Đơn giá thu gom xử lý:
- Đơn giá xử lý chất thải (nếu có):

II – Công tác triển khai

Liệt kê các Kế hoạch văn bản triển khai thực hiện theo Quyết định số 257/QĐ-UBND-HC ngày 19 tháng 3 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc Ban hành Kế hoạch phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp năm 2025

III – Kết quả thực hiện

Trình bày nội dung kết quả thực hiện triển khai thực hiện theo Quyết định số 257/QĐ-UBND-HC ngày 19 tháng 3 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc Ban hành Kế hoạch phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp năm 2025

Trình bày số lượng các pano thực hiện phân loại chất thải rắn sinh hoạt

Trình bày số lượng các buổi tuyên truyền và số lượng người dân tham gia.

Trình bày công tác triển khai tại các trụ sở Cơ quan hành chính

Cung cấp hình ảnh, nội dung triển khai (kèm file hình ảnh)

IV – Thuận lợi, khó khăn

V – Đề xuất, kiến nghị

Phần II - Rà soát về thu phí bảo vệ môi trường đối với nước thải, khí thải năm 2025.

Đánh giá về thuận lợi và khó khăn, đề xuất kiến nghị (nếu có).

Báo cáo về công tác quản lý chất thải rắn thu phí bảo vệ môi trường đối với nước thải, khí thải năm 2025.

Đánh giá về thuận lợi và khó khăn, đề xuất kiến nghị (nếu có).

Phần III - Thực hiện về kinh phí sự nghiệp môi trường.

Báo cáo về kinh phí sự nghiệp môi trường năm 2025.

Đánh giá về thuận lợi và khó khăn, đề xuất kiến nghị (nếu có).

Phần IV - Thực hiện về thủ tục hành chính

về môi trường cấp huyện, cấp xã.

Báo cáo công tác giải quyết về thủ tục hành chính về môi trường cấp huyện, cấp xã

Đánh giá về thuận lợi và khó khăn, đề xuất kiến nghị (nếu có).

Phụ lục 3: DỰ TOÁN KINH PHÍ

*(Kèm theo công văn số /KH-SNNMT ngày tháng 5 năm 2025
của Sở Nông nghiệp và Môi trường)*

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	Ghi chú
1	Xe phương tiện đi lại đoàn khảo sát	Chuyến	6	1.500.000	9.000.000	Tạm tính
2	Công tác phí	Thành viên	4 thành viên x 06 chuyến	100.000	2.400.000	
TỔNG CỘNG					11.400.000	